

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện  
Dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TAM ĐA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 4266/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND huyện Phù Cừ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 34/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND xã Tam Đa khoá XXV – Kỳ họp thứ Tư, về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu - chi ngân sách địa phương năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số: 286/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã Tam Đa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu - chi ngân sách địa phương năm 2023;*

*Xét đề nghị của Công chức Tài chính - Kế toán xã;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công bố công khai tình hình thực hiện Dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2023.

*(Chi tiết theo các phụ biểu đính kèm).*

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Công chức Tài chính - Kế toán, các đầu mối chi ngân sách Nhà nước, các đơn vị, tổ chức có liên căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện; } (Đề báo cáo)
- Đảng Ủy xã;
- Các cơ quan, đoàn thể ở xã;
- Bí thư chi bộ, trưởng thôn;
- Đài Truyền thanh xã;
- Như điều 3;
- Lưu VPUBND, Ban Tài chính;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Đoãn Thanh Luận**



**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số: 82 /TB-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Tam Đa)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm			Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022			So sánh (%)		
		Tổng số	XDCB	TX	Tổng số	XDCB	TX	Tổng số	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>20.522.000.000</b>	<b>15.000.000.000</b>	<b>5.522.000.000</b>	<b>5.749.154.709</b>	<b>3.680.222.391</b>	<b>2.068.932.318</b>	<b>28,01%</b>	<b>24,53%</b>	<b>37,47%</b>
1	Chi công tác dân quân tự vệ	138.000.000		138.000.000	89.041.384		89.041.384	64,52%		64,52%
2	Chi trật tự ATXH	1.170.000.000	1.000.000.000	170.000.000	38.668.500		38.668.500	3,31%		22,75%
3	Chi giáo dục	1.000.000.000	1.000.000.000							
4	Chi y tế+dân số	17.500.000		17.500.000	8.761.200		8.761.200	50,06%		50,06%
5	Chi hoạt động Văn hóa, Thông tin	2.010.000.000	2.000.000.000	10.000.000						
6	Chi phát thanh, truyền thanh	39.000.000		39.000.000	20.823.000		20.823.000	53,39%		53,39%
7	Chi hoạt động Thể dục thể thao	10.000.000		10.000.000						
8	Chi bảo vệ môi trường	1.100.000.000	1.000.000.000	100.000.000	65.150.000		65.150.000	5,92%		65,15%
9	Chi các hoạt động kinh tế	10.112.000.000	10.000.000.000	112.000.000	3.692.737.391	3.680.222.391	12.515.000	36,52%	36,80%	11,17%
10	Chi quản lý NN, Đăng, đoàn thể	4.246.500.000		4.246.500.000	1.717.428.834		1.717.428.834	40,44%		40,44%
11	Chi tổ chức xã hội	96.000.000		96.000.000	41.224.400		41.224.400	42,94%		42,94%
12	Công tác xã hội	123.000.000		123.000.000	53.425.000		53.425.000	43,43%		43,43%
13	Chi khác	35.000.000		35.000.000	21.895.000		21.895.000	62,56%		62,56%
14	Chi khen thưởng	20.000.000		20.000.000						
15	Chi Dự phòng tăng lương TX	70.000.000		70.000.000						
16	Tiết kiệm chi thực hiện CCTL	145.000.000		145.000.000						
17	Dự phòng ngân sách	190.000.000		190.000.000						
18	Chi nộp trả ngân sách cấp trên									







**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số: 82 /TB-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Tam Đa)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	3	5=3/1
	<b>TỔNG THU</b>	<b>20.522.000.000</b>	<b>4.597.085.299</b>	<b>22,40</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>225.000.000</b>	<b>647.595.095</b>	<b>287,82</b>
	Phí, lệ phí	15.000.000	15.026.101	100,17
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	50.000.000	108.673.533	217,35
	Thu từ quỹ đất công ích và đất công	145.000.000	30.046.000	20,72
	Thu tiền đền bù khi nhà nước thu hồi đất		481.260.000	
	Thu khác	15.000.000	12.589.461	83,93
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %</b>	<b>15.196.000.000</b>	<b>201.610.007</b>	<b>1,33</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản thu phân chia</b>	<b>15.196.000.000</b>	<b>201.610.007</b>	<b>1,33</b>
	- Thuế thu nhập cá nhân	67.000.000	40.326.027	60,19
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	95.000.000	27.021.719	28,44
	- Thuế GTGT+TNDN	20.000.000	25.396.581	126,98
	- Tiền sử dụng đất	15.000.000.000	75.600.000	0,50
	- Tiền thuê mặt đất, mặt nước	14.000.000	33.265.680	237,61
<b>2</b>	<b>Các khoản thu khác do cấp tỉnh quy định</b>			
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>			
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>		<b>1.482.380.197</b>	
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>			
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>5.101.000.000</b>	<b>2.265.500.000</b>	<b>44,41</b>
	- Thu bổ sung cân đối	5.101.000.000	2.215.500.000	43,43
	- Thu bổ sung có mục tiêu		50.000.000	





## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 82 /TB-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Tam Đa)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2023	So sánh
A	B	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>20.522.000.000</b>	<b>4.597.085.299</b>	<b>22,40</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	225.000.000	647.595.095	287,82
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	15.196.000.000	201.610.007	1,33
3	Thu bổ sung	5.101.000.000	2.265.500.000	44,41
	- Thu bổ sung cân đối	5.101.000.000	2.215.500.000	43,43
	- Thu bổ sung có mục tiêu		50.000.000	
4	Thu chuyển nguồn		1.482.380.197	
5	Thu Kết dư NS			
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>20.522.000.000</b>	<b>5.749.154.709</b>	<b>28,01</b>
1	Chi đầu tư phát triển	15.000.000.000	3.680.222.391	24,53
2	Chi thường xuyên	5.332.000.000	2.068.932.318	38,80
3	Dự phòng	190.000.000		





Số: 20/TB-UBND

Tam Đa, ngày 10 tháng 07 năm 2023

**THÔNG BÁO**

**Công khai thuyết minh tình hình thực hiện  
Dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2023**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT – BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 4266/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND huyện Phù Cừ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số: 34/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND xã Tam Đa khoá XXV – Kỳ họp thứ Tư, về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu - chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số: 286/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã Tam Đa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu - chi ngân sách địa phương năm 2023;

UBND xã Tam Đa thông báo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2023 cụ thể như sau:

**I. Thu ngân sách**

- Dự toán HĐND xã giao: 20.522.000.000 đồng.

- Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 4.597.085.299 đồng, đạt 22,40% dự toán.

Chi tiết một số khoản thu như sau:

- Thu phí, lệ phí : Dự toán HĐND xã giao 15.000.000 đồng, thực hiện đến 30/6/2023: 15.026.101 đồng, đạt 100,17% dự toán.

- Thu từ quỹ đất công ích và đất công: Dự toán HĐND xã giao: 145.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 30.046.000 đồng, đạt 20,72% dự toán

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Dự toán HĐND xã giao: 50.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 108.673.533 đồng, đạt 217,35% dự toán.

- Thu khác: Dự toán HĐND xã giao: 15.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 12.589.461 đồng, đạt 83,93% dự toán.

- Lệ phí trước bạ nhà đất: Dự toán HĐND xã giao 95.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 27.021.719 đồng đạt 28,44%.

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: Dự toán HĐND xã giao 14.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 33.265.680 đồng đạt 237,61% dự toán.

- Thuế Giá trị gia tăng: Dự toán HĐND xã giao 20.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 25.396.581 đồng đạt 126,98% dự toán .

- Thuế thu nhập cá nhân: Dự toán HĐND xã giao 67.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 40.326.027 đồng, đạt 60,19% dự toán.

- Thu tiền sử dụng đất: Dự toán HĐND xã giao 15.000.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 75.600.000 đồng, đạt 0,50% dự toán.

- Thu bổ sung từ cấp trên: Dự toán HĐND xã giao: 5.101.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 1.796.156.000 đồng đạt 41,64 % dự toán.

- Thu chuyển nguồn: 1.199.971.213 đồng

*(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)*

## **II. Chi ngân sách**

- Nghị quyết HĐND xã giao năm 2023: 20.522.000.000 đồng.

- Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 5.749.154.709 đồng, đạt 28,01% dự toán giao.

### ***a. Chi đầu tư phát triển***

Dự toán UBND huyện, NQ HĐND xã giao năm 2023: 15.000.000.000 đồng

Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 3.680.222.391 đồng đạt 24,53%

Trong đó:

Chi trả công trình Đường GTNT xã Tam Đa đoạn từ cầu Đạ đi khu chuyển đổi: 206.367.760 đồng.

Chi trả công trình Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tam Đa (Tuyến 1: từ nhà ông Dự đến bờ sông Huyền và từ ĐH.64 đến công xifong thôn Ngũ Phúc; Tuyến 2: từ nhà bà Vải đến nhà ông Khoan và từ nhà ông Luyện đến nhà bà Phấn thôn Cự Phú): 3.473.854.631 đồng

### ***b. Chi thường xuyên***

Dự toán UBND huyện, NQ HĐND xã giao năm 2023: 5.522.000.000 đồng (trong đó: Dự phòng tăng lương 70.000.000 đồng, Tiết kiệm chi 10% là 145.000.000 đồng; Dự phòng NS: 190.000.000 đồng) thực hiện đến ngày 30/6/2023: 2.068.932.318 đồng, đạt 37,47 % dự toán giao. Trong đó:

Chi công tác dân quân tự vệ: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 138.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 89.041.384 đồng đạt 64,52% dự toán giao

Chi công tác an ninh trật tự: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 170.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 38.668.500 đồng đạt 22,75% dự toán giao

Sự nghiệp y tế: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023 : 17.500.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 8.761.200 đồng , đạt 50,06% dự toán giao.

Sự nghiệp Đài truyền thanh: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 39.000.000 đồng; thực hiện đến ngày 30/6/2023: 20.823.000 đồng, đạt 53,39% dự toán giao.

Sự nghiệp Văn hóa, thông tin: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 10.000.000 đồng; thực hiện đến ngày 30/6/2023: 0đồng , đạt 0% dự toán giao.

Sự nghiệp Thể dục, thể thao: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 10.000.000 đồng; thực hiện đến ngày 30/6/2023: 0 đồng , đạt 0% dự toán giao.

Sự nghiệp môi trường: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 100.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 65.150.000 bằng 65,15% DT giao.

Sự nghiệp Giao thông: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 70.000.000 đồng; thực hiện đến ngày 30/6/2023: 0 đồng , đạt 0% dự toán giao.

Sự nghiệp Nông nghiệp, thú y: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 42.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 12.515.000 đồng , đạt 29,80% dự toán giao.

Chi công tác xã hội: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 123.000.000 đồng, thực hiện đến ngày 30/6/2023: 46.977.000 đồng, đạt 42,99% DT giao.

Chi quản lý Nhà nước: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 2.864.900.000 đồng; Bổ sung dự toán chi: 50.000.000 đồng nguồn huyện hỗ trợ thực hiện chi: Tổ chức Lễ đón Bằng công nhận xã Tam Đa đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu. Tổng dự toán: 2.914.900.000. Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 1.041.659.668 đồng , đạt 35,73 % dự toán giao.

Chi Công tác Đảng: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 681.600.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 325.828.844 , đạt 52,67% dự toán giao.

Chi Ủy ban MTTQ xã: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 208.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 91.392.264 đồng , đạt 43,94% dự toán giao.



Chi Đoàn thanh niên: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 165.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 50.136.656 đồng , đạt 30,39% dự toán giao.

Chi hội Phụ nữ: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 122.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 59.094.474 đồng , đạt 48,44% dự toán giao.

Chi Hội Nông dân: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 153.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 92.361.434 đồng , đạt 60,37% dự toán giao.

Chi Hội Cựu chiến binh: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 115.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 56.955.494 đồng , đạt 49,53% dự toán giao.

Chi Hội Người cao tuổi: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 52.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 20.854.000 đồng , đạt 40,10% dự toán giao.

Chi Hội Chữ thập đỏ: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 29.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 10.370.400 đồng , đạt 35,76% dự toán giao.

Chi Hội Khuyến học: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 15.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 10.000.000 đồng , đạt 66,67% dự toán giao.

Chi khác: Dự toán NQ HĐND xã giao năm 2023: 55.000.000 đồng; Thực hiện đến ngày 30/6/2023: 21.895.000 đồng , đạt 39,81% dự toán giao.

*(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)*

### **III. Đánh giá chung, khó khăn vướng mắc**

**Về thu ngân sách:** Xác định thu ngân sách là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. UBND xã đã triển khai lập kế hoạch thực hiện thu ngân sách ngay từ đầu năm cho từng ban ngành, đoàn thể, 6 tháng đầu năm 2023 thực hiện thu ngân sách nhà nước có những chỉ tiêu thu đạt cao như Phí, lệ phí; Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; Thu khác; Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước; Thu thuế GTGT – TNCN các nguồn này chủ yếu để chi các hoạt động thường xuyên của các hội, ban, ngành, đoàn thể xã, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, văn hóa xã hội trên địa bàn xã. Bên cạnh đó, theo quy định của UBND tỉnh thì một số sắc thuế tỷ lệ điều tiết cho ngân sách xã cũng giảm như thu lệ phí trước bạ nhà đất trước đây tỷ lệ điều tiết xã được hưởng 100% nhưng năm 2023 tỷ lệ điều tiết là 50%, thu tiền sử dụng đất trước đây thu ngân sách xã hưởng 80% nhưng năm 2023 tỷ lệ điều tiết là 70%,... Vì vậy, một số nguồn thu ngân sách xã còn thấp như: thu lệ phí trước bạ nhà đất; thu tiền sử dụng đất; thu quỹ đất công ích; ... Nguồn thu ngân sách xã chủ yếu là nguồn bổ sung cân đối của ngân sách cấp trên để chi trả lương phụ cấp cho cán bộ công chức và cán bộ bán chuyên trách cấp xã, thôn. Bên cạnh đó, để đảm bảo không xảy ra tình trạng thất thu ngân sách xã, UBND xã lập kế hoạch phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu thu để đảm bảo các hoạt động thường xuyên trên địa bàn 6 tháng cuối năm 2023.

**Về chi ngân sách:** Thực hiện Nghị quyết của HĐND xã về thu chi ngân sách xã năm 2023, UBND xã đã tập trung chỉ đạo chi thường xuyên trong cân đối; giải quyết kịp thời các khoản chi chế độ tiền lương, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp của các bộ công chức, cán bộ không chuyên trách, chi trả lao động theo hợp đồng hàng năm, thực hiện chi các nguồn kinh phí chi các hoạt động thường xuyên đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và các hội, ban, ngành, đoàn thể; cân đối chi theo tiến độ thu ngân sách và dự toán 6 tháng đầu năm, thực hiện chi trả các nhiệm vụ quan trọng của xã trong năm như: Tổ chức Lễ đón Bằng công nhận xã Tam Đa đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu; tổ chức Đại hội đại biểu hội Nông dân xã Tam Đa khoá XII, Nhiệm kỳ 2023-2028; Đại hội hội Khuyến học xã Tam Đa khoá III, nhiệm kỳ 2023-2028.

Thực hiện chi ngân sách đảm bảo chấp hành nghiêm, đúng Luật ngân sách và dự toán đã được HĐND xã giao trên tinh thần đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí, hiệu quả ngay từ những ngày đầu năm nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sử dụng kinh phí hành chính của đơn vị, chủ động thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của xã. Giải quyết kịp thời những nhiệm vụ chi phục vụ nhiệm vụ trọng tâm của xã; Hoạt động của đoàn thể chính quyền và một số nhiệm vụ phát sinh khác.

Trên đây là Thông báo công khai thuyết minh tình hình thực hiện Dự toán ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2023 của UBND xã Tam Đa./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, TC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**



**Doãn Thanh Luận**

